TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 508/2021/HS-PT
Ngày 14 – 12 – 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Đình Thanh

Các thẩm phán: Ông Phan Đức Phương

Bà Phạm Thị Duyên

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Bùi Đức Anh – Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà*:** Ông Phạm Ba Duy – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 349/2021/TLPT-HS ngày 04 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo Phạm Thị T và Tiền Bảo Ch do có kháng cáo của bị cáo Tiền Bảo Ch và kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2021/HS-ST ngày 27/4/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- *Bị cáo có kháng cáo và bị kháng cáo:* **Tiền Bảo Ch** (tên gọi khác: **B**), sinh năm 1990; nơi cư trú: Khóm 1, thị trấn TVT, huyện TVT, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tiền Thành Nh và bà Phạm Thị T (là bị cáo trong cùng vụ án); có vợ và chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 20/6/2020 đến nay, *(bị cáo có mặt).*

Người bào chữa cho bị cáo Tiền Bảo Ch:

+ Ông Phan Khánh D – Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Cà Mau bào chữa theo chỉ định cho bị cáo, *(có mặt).*

+ Ông Trần Chí Th – Luật sư làm việc tại Chi nhánh Công ty Luật TNHH MTV CH và Cộng sự tại Cà Mau thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, *(có mặt).*

- *Bị cáo bị kháng cáo:* **Phạm Thị T,** sinh năm 1958; nơi cư trú: Khóm 1, thị trấn TVT, huyện TVT, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn D1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; có chồng và 03 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 20/6/2020 đến nay, *(bị cáo có mặt).*

+ Người bào chữa theo chỉ định cho bị cáo Phạm Thị T: Ông Trần Đức T1 – Luật sư làm việc tại Văn phòng Luật sư Trần Đức T1 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Cà Mau, *(có mặt).*

- *Bị hại có kháng cáo:*

1. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1968; địa chỉ: Ấp RRC, xã Khánh Lộc, huyện TVT, tỉnh Cà Mau *(có mặt);*

2. Bà Trần Thị Thu Ng, sinh năm 1954, *(vắng mặt);*

Người đại diện theo ủy quyền của bà Ng (theo Văn bản ủy quyền ngày 26/4/2021): Bà Trần Thị T A, sinh năm 1952, *(có mặt);*

3. Bà Huỳnh Thị Đ, sinh năm 1960, *(có mặt);*

4. Bà Nguyễn Mộng C, sinh năm 1970, *(có mặt);*

5. Bà Ong Ngọc Ch1, sinh năm 1982, *(vắng mặt);*

6. Bà Lê Kim H1, sinh năm 1966, *(có mặt);*

7. Bà Nguyễn Thị Th1, sinh năm 1964, *(có mặt);*

8. Bà Huỳnh Tuyết Ng1, sinh năm 1977, *(có mặt);*

9. Bà Ong Ngọc M, sinh năm 1981, *(vắng mặt);*

10. Bà Trần Thị T A, sinh năm 1952, *(có mặt);*

11. Bà Lâm Thu H2, sinh năm 1952, *(có mặt);*

12. Bà Trịnh Thị M1 (M1), sinh năm 1953, *(có mặt);*

13. Bà Trịnh Thảo Ng2, sinh năm 1983, *(vắng mặt);*

Người đại diện theo ủy quyền của bà Ng2: Bà Nguyễn Mộng C, sinh năm 1970, *(có mặt);*

Cùng địa chỉ: Khóm 1, thị trấn TVT, huyện TVT, tỉnh Cà Mau.

14. Bà Lương Ngọc D2, sinh năm 1982, *(có mặt);*

15. Bà Nguyễn Huyền Tr, sinh năm 1991, *(vắng mặt);*

Cùng địa chỉ: Khóm 7, thị trấn TVT, huyện TVT, tỉnh Cà Mau.

16. Bà Huỳnh Kiều T2, sinh năm 1976, *(có mặt);*

17. Bà Ch Diệu H3, sinh năm 1991, *(vắng mặt);*

18. Bà Lê Minh Ph, sinh năm 1959, *(vắng mặt);*

Cùng địa chỉ: Khóm 9, thị trấn TVT, huyện TVT, tỉnh Cà Mau.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 70 bị hại khác và 03 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2014, Phạm Thị T bắt đầu làm chủ hụi, mở các dây hụi cho hụi viên tham gia. Đến năm 2017, T bị thâm hụt tiền do phải trả nợ, đóng lãi, đóng hụi chết, nên T nói với con trai là Tiền Bảo Ch tiếp tục mở hụi để đưa tên hụi khống vào dây hụi để hốt hụi của hụi viên và bán hụi khống nhằm chiếm đoạt tiền thì Ch đồng ý. Do T không biết chữ nên việc ghi chép, tính toán tiền hụi đều do Ch thực hiện. Hình thức tổ chức hụi của T và Ch được thực hiện dưới dạng *"Giao kèo hợp đồng",* số chân hụi được gọi là cổ phần, loại hụi được gọi là cổ phiếu (Ví dụ: Loại hụi 5.000.000 đồng thì gọi là cổ phiếu 5.000.000 đồng). Chủ hụi thì được gọi là *"Người vận động cổ phần"*. Từ năm 2017 đến năm 2019, T và Ch mở 20 dây hụi tháng (01 tháng khui 01 lần), gồm: Hụi 6.000.000 đồng (có 01 dây), hụi 5.000.000 đồng (có 09 dây), hụi 3.000.000 đồng (có 08 dây), hụi 2.000.000 đồng (có 02 dây). Trong đó, T đứng tên 15 dây, còn Ch đứng tên 05 dây. T và Ch tổ chức khui hụi tại nhà ở khóm 1, thị trấn TVT để cho các hụi viên bỏ thăm. T và Ch quy định nếu hụi viên không đến đúng giờ đã quy định để bỏ thăm thì không có quyền khiếu nại và quy định thời gian cụ thể để thu và giao tiền hụi cho từng dây hụi. Ngoài ra, nếu hụi viên nào đóng trễ phải đóng thêm 30.000 đồng – 50.000 đồng cho người được hốt hụi, hụi viên nào tham gia 02 chân thì chỉ được hốt 01 chân. Hoa hồng mà T và Ch được hưởng là 50%/mỗi kỳ khui hụi.

Trong quá trình làm chủ hụi từ tháng 3 năm 2017 đến tháng 10 năm 2019, T và Ch đã hốt hụi của hụi viên ở 18 dây hụi và bán khống 01 chân hụi, chiếm đoạt tổng số tiền là 6.378.480.000 đồng (trong đó: T và Ch cùng chiếm đoạt 6.276.080.000 đồng, riêng Ch còn chiếm đoạt thêm 102.400.000 đồng). Đến ngày 25/04/2020 (nhằm ngày 03/4/2020 âm lịch (âl)), T và Ch tuyên bố đình hụi. Hành vi chiếm đạt tiền hụi của T và Ch như sau:

* Dây 01: Mở ngày 07/3/2017 (nhằm ngày 10/02/2017 âl) loại hụi 5.000.000 đồng, 01 tháng khui một lần vào lúc 12h30’ ngày 10 âl hàng tháng, gồm 48 chân, có 27 người tham gia 37 chân hụi. Ch tham gia 02 chân đã hốt kỳ 01, 13. T và Ch lấy tên 08 người kê thêm 09 chân hụi khống vào danh sách hụi. Dây hụi này khui được 39 kỳ thì đình hụi, hụi viên nhường lại 6 chân (nghĩa là hụi viên đăng ký tham gia 06 chân hụi, một thời gian sau họ rút không tham gia nữa nên T và Ch hoàn lại tiền cho họ và tiếp tục tham gia những chân hụi mang tên của những người này), hụi viên cho mượn 01 chân hụi. Dây hụi này hụi viên hốt thật là 30 kỳ, còn 09 kỳ. T và Ch lấy tên khống hốt 09 chân (09 kỳ) hụi chiếm đoạt 736.500.000 đồng, cụ thể.

+ Kỳ 02, ngày 06/4/2017, bỏ thăm 2.300.000 đồng (tên T4), hốt hụi chiếm đoạt 81.000.000 đồng.

+ Kỳ 03, ngày 05/5/2017, bỏ thăm 2.230.000 đồng (tên T5), hốt hụi chiếm đoạt 83.100.000 đồng.

+ Kỳ 04, ngày 04/6/2017, bỏ thăm 1.860.000 đồng (tên Đ1), hốt hụi chiếm đoạt 94.200.000 đồng.

+ Kỳ 05, ngày 03/7/2017, bỏ thăm 1.970.000 đồng (tên U), hốt hụi chiếm đoạt 90.900.000 đồng.

+ Kỳ 06, ngày 01/8/2017, bỏ thăm 1.860.000 đồng (tên T6), hốt hụi chiếm đoạt 94.200.000 đồng.

+ Kỳ 07, ngày 31/8/2017, bỏ thăm 2.000.000 đồng (tên Đ1), hốt hụi chiếm đoạt 90.000.000 đồng.

+ Kỳ 08, ngày 29/9/2017, bỏ thăm 2.560.000 đồng (tên Th3), hốt hụi chiếm đoạt 73.200.000 đồng.

+ Kỳ 09, ngày 29/10/2017, bỏ thăm 2.670.000 đồng (tên T4, hốt hụi chiếm đoạt 69.900.000 đồng.

+ Kỳ 10, ngày 27/11/2017, bỏ thăm 3.000.000 đồng (tên H4), hốt hụi chiếm đoạt 60.000.000 đồng.

Những hụi viên đã đóng hụi 39 kỳ hụi sống chưa được hốt, số tiền 677.980.000 đồng, gồm:

(1) Nguyễn Hồng L1, 01 chân là 93.140.000 đồng;

(2) Trương Thị Th2, 01 chân là 93.140.000 đồng;

(3) Phan Duy L2, 02 chân là 186.280.000 đồng;

(4) Nguyễn Văn Ph1, 01 chân là 73.140.000 đồng;

(5) Nguyễn Văn K, 01 chân là 48.140.000 đồng;

(6) Nguyễn Hằng N, 01 chân là 93.140.000 đồng;

(7) Nguyễn Duy T3, 01 chân là 91.000.000 đồng.

(8) H5 01 chân (có biên bản xác minh không rõ họ và địa chỉ cụ thể).

(Số tiền đóng hụi của các hụi viên không bằng nhau là do đóng số kỳ khác nhau và đối trừ hụi sống qua hụi chết nên số tiền có chênh lệch).

* Dây 02: Mở ngày 13/6/2017 (nhằm ngày 19/5/2017 âl), loại hụi 6.000.000 đồng, 01 tháng khui một lần vào lúc 12h00' ngày 19 âl hàng tháng, gồm 44 chân, có 31 hụi viên tham gia 34 chân hụi, Ch tham gia 03 chân, đã hốt kỳ 01, 11 và 14. T và Ch lấy tên 07 người kê thêm 07 chân hụi khống vào danh sách hụi. Hụi viên nhường 04 chân cho chủ hụi và chủ hụi mượn 01 chân hụi của hụi viên. Dây hụi đã khui được 36 kỳ thì đình hụi, hụi viên hốt thật 28 kỳ, còn lại 08 kỳ T cùng Ch hốt và chiếm đoạt (hốt hụi khống 07 chân hụi và tự ý lấy tên hụi viên hốt 01 chân hụi), chiếm đoạt số tiền 842.240.000 đồng. Cụ thể:

- Hốt khống 07 kỳ chiếm đoạt 730.240.000 đồng.

+ Kỳ 03, ngày 10/8/2017, bỏ thăm 2.120.000 đồng (tên G), hốt hụi chiếm đoạt 108.640.000 đồng.

+ Kỳ 05, ngày 08/10/2017, bỏ thăm 2.570.000 đồng (tên Th3), hốt hụi chiếm đoạt 96.040.000 đồng.

+ Kỳ 06, ngày 07/11/2017, bỏ thăm 2.120.000 đồng (tên Đ9), hốt hụi chiếm đoạt 108.640.000 đồng.

+ Kỳ 07, ngày 06/12/2017, bỏ thăm 2.450.000 đồng (tên Kh3), hốt hụi chiếm đoạt 99.400.000 đồng.

+ Kỳ 08, ngày 05/01/2018, bỏ thăm 1.670.000 đồng (tên M6), hốt hụi chiếm đoạt 121.240.000 đồng.

+ Kỳ 09, ngày 04/02/2018, bỏ thăm 2.830.000 đồng (tên M6), hốt hụi chiếm đoạt 88.760.000 đồng.

+ Kỳ 10, ngày 06/3/2018, bỏ thăm 2.160.000 đồng (tên Tr5), hốt hụi chiếm đoạt 107.520.000 đồng.

- Tự ý hốt 01 chân vào kỳ 04 ngày 09/9/2017, bỏ thăm 2.000.000 đồng (tên Tr1), hốt hụi chiếm đoạt 112.000.000 đồng.

Những hụi viên đã đóng hụi 36 kỳ hụi sống chưa được hốt, số tiền 861.510.000 đồng, gồm:

(1) Trần Thị Thu Ng, 01 chân là 76.200.000 đồng;

(2) Nguyễn Mộng C, 01 chân là 123.310.000 đồng;

(3) Ong Ngọc Ch1, 01 chân là 127.000.000 đồng;

(4) Lương Ngọc D2, 01 chân là 127.000.000 đồng;

(5) Nguyễn Thị Th1, 01 chân là 127.000.000 đồng;

(6) Ong Ngọc M, 02 chân là 154.000.000 đồng;

(7) Trần Thị T A, 01 chân là 127.000.000 đồng;

(8) Trịnh Thảo Tr1, 01 chân hụi không yêu cầu.

(Số tiền đóng hụi của các hụi viên không bằng nhau là do đóng số kỳ khác nhau nên số tiền có chênh lệch).

* Dây 03: Mở ngày 29/10/2017 (nhằm ngày 10/9/2017 âl), loại hụi 3.000.000 đồng, 01 tháng khui một lần vào lúc 01h00' ngày 10 âl hàng tháng, gồm 40 chân, có 20 hụi viên tham gia 30 chân hụi, Ch tham gia 01 chân, đã hốt kỳ 01. T và Ch lấy tên 09 người kê thêm 09 chân hụi khống vào dây hụi. Hụi viên nhường 06 chân cho chủ hụi và chủ hụi mượn 04 chân hụi của hụi viên. Dây hụi khui được 31 kỳ thì đình hụi, hụi viên hốt thật 18 kỳ, còn lại 13 kỳ T và Ch hốt và chiếm đoạt (hốt 09 kỳ hụi khống và tự ý hốt của hụi viên 04 kỳ), chiếm đoạt số tiền 536.560.000 đồng. Cụ thể:

- Hốt khống 09 kỳ, chiếm đoạt 347.000.000 đồng.

+ Kỳ 04, ngày 26/01/2018, bỏ thăm 1.120.000 đồng (tên Gi3), hốt hụi chiếm đoạt 37.600.000 đồng.

+ Kỳ 05, ngày 25/02/2018, bỏ thăm 1.100.000 đồng (tên Ch), hốt hụi chiếm đoạt 38.000.000 đồng.

+ Kỳ 06, ngày 26/3/2018, bỏ thăm 1.060.000 đồng (tên Ng8), hốt hụi chiếm đoạt 38.800.000 đồng.

+ Kỳ 07, ngày 25/4/2018, bỏ thăm 860.000 đồng (tên H15), hốt hụi chiếm đoạt 42.800.000 đồng.

+ Kỳ 08, ngày 24/5/2018, bỏ thăm 860.000 đồng (tên D5), hốt hụi chiếm đoạt 42.800.000 đồng.

+ Kỳ 09, ngày 29/6/2018, bỏ thăm 870.000 đồng (tên Kh3), hốt hụi chiếm đoạt 42.600.000 đồng.

+ Kỳ 10, ngày 22/7/2018, bỏ thăm 1.230.000 đồng (tên Dì Đ10), hốt hụi chiếm đoạt 35.400.000 đồng.

+ Kỳ 11, ngày 20/8/2018, bỏ thăm 1.250.000 đồng (tên H16), hốt hụi chiếm đoạt 35.000.000 đồng.

+ Kỳ 12, ngày 19/9/2018, bỏ thăm 1.300.000 đồng (tên H17), hốt hụi chiếm đoạt 34.000.000 đồng.

- Tự ý hốt 04 kỳ, chiếm đoạt 189.560.000 đồng.

+ Kỳ 14, ngày 17/11/2018, lấy tên hụi viên Ông Ngọc M, bỏ thăm 960.000 đồng, hốt chiếm đoạt 49.920.000 đồng.

+ Kỳ 15, ngày 16/12/2018, lấy tên hụi viên Ông Ngọc M, bỏ thăm 1.350.000 đồng, hốt chiếm đoạt 40.950.000 đồng.

+ Kỳ 16, ngày 15/01/2019, lấy tên Ông Ngọc M, bỏ thăm 870.000 đồng, hốt chiếm đoạt 51.990.000 đồng.

+ Kỳ 17, ngày 14/02/2019, lấy tên Nguyễn Thị Mỹ L2, bỏ thăm 1.100.000 đồng, hốt chiếm đoạt 46.700.000 đồng.

Những hụi viên đã đóng hụi 31 kỳ hụi sống chưa được hốt, số tiền 634.130.000 đồng:

1) Ngô Như Th4, 01 chân là 54.570.000 đồng;

(2) Lê Thúy Ph2, 01 chân là 27.570.000 đồng;

(3) Ong Ngọc Ch1, 01 chân là 62.980.000 đồng;

(4) Phan Thị Th5, 01 chân là 54.570.000 đồng;

(5) Đỗ Thị C1, 01 chân là 54.570.000 đồng;

(6) Phạm Văn Kh, 01 chân là 61.830.000 đồng;

(7) Ong Ngọc M, 02 chân là 97.110.000 đồng;

(8) Mai Huyền Tr2, 01 chân là 54.570.000 đồng;

(9) Lâm Thu H2, 01 chân là 55.090.000 đồng;

(10) Nguyễn Văn Ph1, 02 chân là 56.180.000 đồng;

(11) Nguyễn Thị Mỹ L2, 01 chân là 55.090.000 đồng.

(Số tiền đóng hụi của các hụi viên đóng số kỳ khác nhau và đối trừ hụi sống qua hụi chết nên số tiền có chênh lệch).

* Dây 04: Mở ngày 29/10/2017 (nhằm ngày 10/9/2017 âl), loại hụi 3.000.000 đồng, 01 tháng khui một lần vào lúc 01h00’ ngày 10 âl hàng tháng, gồm 40 chân, có 22 hụi viên tham gia 33 chân hụi, T và Ch lấy tên 07 người, kê thêm 07 chân hụi khống vào dây hụi. Dây hụi khui được 31 kỳ thì đình hụi, hụi

viên hốt thật 20 kỳ, còn lại 11 kỳ Ch và T tự ý hốt hụi của hụi viên, chiếm đoạt 437.210.000 đồng (hốt hụi khống 07 chân hụi và tự ý hốt hụi của hụi viên 04 chân). Cụ thể:

- Hốt khống 07 kỳ, chiếm đoạt 247.710.000 đồng:

+ Kỳ 09, ngày 23/6/2018, bỏ thăm 1.320.000 đồng (tên T14), hốt hụi chiếm đoạt 38.640.000 đồng.

+ Kỳ 10, ngày 22/7/2018, bỏ thăm 1.520.000 đồng (tên H18), hốt hụi chiếm đoạt 34.040.000 đồng.

+ Kỳ 11, ngày 20/8/2018, bỏ thăm 1.600.000 đồng (tên T15), hốt hụi chiếm đoạt 32.200.000 đồng.

+ Kỳ 12, ngày 19/9/2018, bỏ thăm 1.500.000 đồng (tên L12), hốt hụi chiếm đoạt 34.500.000 đồng.

+ Kỳ 13, ngày 18/10/2018, bỏ thăm 1.460.000 đồng (tên Th11), hốt hụi chiếm đoạt 35.420.000 đồng.

+ Kỳ 14, ngày 17/11/2018, bỏ thăm 1.600.000 đồng (tên Ch1), hốt hụi chiếm đoạt 32.200.000 đồng.

+ Kỳ 15, ngày 16/12/2018, bỏ thăm 1.230.000 đồng (tên V), hốt hụi chiếm đoạt 40.710.000 đồng.

- Tự ý hốt 04 kỳ, chiếm đoạt 189.500.000 đồng:

+ Kỳ 07, ngày 25/4/2018, lấy tên Nguyễn Hồng L1, bỏ thăm 1.260.000 đồng, hốt chiếm đoạt 43.500.000 đồng.

+ Kỳ 08, ngày 24/5/2018, lấy tên Ong Ngọc M, bỏ thăm 1.320.000 đồng, hốt chiếm đoạt 42.000.000 đồng.

+ Kỳ 17, ngày 14/02/2019, lấy tên Trần Thị V, bỏ thăm 820.000 đồng, hốt hụi chiếm đoạt 54.500.000 đồng.

+ Kỳ 18, ngày 16/3/2019, lấy tên Lâm Thu H2, bỏ thăm 1.020.000 đồng, hốt hụi chiếm đoạt 49.500.000 đồng.

Những hụi viên đã đóng hụi 31 kỳ hụi sống chưa được hốt, số tiền 679.960.000 đồng:

(1) Trần Thị V, 01 chân là 26.830.000 đồng;

(2) Ong Ngọc M, 01 chân là 61.830.000 đồng;

(3) Phan Duy L2, 02 chân là 123.660.000 đồng;

(4) Lâm Thu H2, 01 chân là 61.830.000 đồng;

(5) Hồng Minh Đ2, 02 chân là 96.660.000 đồng;

(6) Nguyễn Văn K, 01 chân là 61.830.000 đồng;

(7) Ông Mộc H6, 01 chân là 61.830.000 đồng;

(8) Trịnh Thị M1, 02 chân là 123.660.000 đồng;

(9) Nguyễn Hồng L1, 01 chân là 61.830.000 đồng;

(10) L3 01 chân (có biên bản xác minh không rõ họ và địa chỉ cụ thể).

(Số tiền đóng hụi của các hụi viên đóng số kỳ khác nhau nên số tiền có chênh lệch).

* Dây 05: Mở ngày 29/10/2017 (nhằm ngày 10/9/2017 âl), loại hụi 3.000.000 đồng, 01 tháng khui một kỳ vào lúc 01h00' ngày 10 âl hàng tháng, gồm 40 chân, 27 hụi viên tham gia 36 chân, Ch tham gia 01 chân, đã hốt kỳ 01. T và Ch lấy tên 03 người, kê thêm 03 chân hụi khống vào dây hụi. Hụi viên nhường 08 chân cho chủ hụi. Dây hụi khui 31 kỳ thì đình hụi, hụi viên hốt thật 27 kỳ, còn lại 04 kỳ T và Ch hốt và chiếm đoạt 164.720.000 đồng (hốt hụi khống 03 chân và tự ý hốt của hụi viên 01 chân). Cụ thể:

- Hốt hụi khống 03 kỳ, chiếm đoạt 125.720.000 đồng:

+ Kỳ 13, ngày 18/10/2018, bỏ thăm 1.560.000 đồng (tên Kh4), hốt hụi chiếm đoạt 40.320.000 đồng.

+ Kỳ 14, ngày 17/11/2018, bỏ thăm 1.570.000 đồng (tên T16), hốt hụi chiếm đoạt 40.040.000 đồng.

+ Kỳ 15, ngày 16/12/2018, bỏ thăm 1.380.000 đồng (tên Ng9), hốt hụi chiếm đoạt 45.360.000 đồng.

- Tự ý hốt 01 kỳ: Kỳ 11, ngày 20/8/2018, bỏ thăm 1.500.000 đồng (đưa tên Lâm Thu H2), hốt hụi chiếm đoạt 39.000.000 đồng.

Những hụi viên đã đóng 31 kỳ hụi sống chưa được hốt, số tiền 535.190.000 đồng, gồm:

(1) Trần Thị Thu Ng, 01 chân đóng 66.000.000 đồng;

(2) Huỳnh Kiều T2 (T2) 03 chân đóng 163.620.000 đồng;

(3) Quách Ngọc Y (Y) 01 chân đóng 54.900.000 đồng;

(4) Dương Thị H7 (B1 xe) 01 chân đóng 30.570.000 đồng;

(5) Lâm Thu H2 (Tư H7) 01 chân đóng 54.570.000 đồng;

(6) Phạm Văn T7 (Tạo) 01 chân đóng 56.390.000 đồng;

(7) Nguyễn Văn K 02 chân đóng 109.140.000 đồng.

(Số tiền đóng hụi của các hụi viên đóng số kỳ khác nhau nên số tiền có chênh lệch).

* Dây 06: Mở ngày 30/4/2018 (nhằm ngày 15/3/2018 âl), loại hụi 5.000.000 đồng, 01 tháng khui một kỳ, vào lúc 12h00' ngày 15 âl hàng tháng, gồm 36 chân, 21 hụi viên tham gia 29 chân hụi, Ch tham gia 01 chân, đã hốt kỳ 01. T và Ch lấy tên 06 người, kê thêm 06 chân hụi khống vào dây hụi. Hụi viên nhường 04 chân cho chủ hụi, chủ hụi mượn hụi viên 05 chân. Dây hụi khui 25 kỳ thì đình hụi, Hụi viên hốt thật 14 kỳ, còn lại 11 kỳ (06 kỳ hụi khống và tự ý lấy tên hụi viên 05 kỳ), T và Ch hốt và chiếm đoạt 679.480.000 đồng. Cụ thể:

- Hốt khống 06 kỳ, chiếm đoạt 347.000.000 đồng:

+ Kỳ 03, ngày 28/6/2018, bỏ thăm 2.060.000 đồng (tên Đ10), hốt hụi chiếm đoạt 58.800.000 đồng.

+ Kỳ 04, ngày 27/7/2018, bỏ thăm 2.070.000 đồng (tên V2), hốt hụi chiếm đoạt 58.600.000 đồng.

+ Kỳ 05, ngày 25/8/2018, bỏ thăm 2.200.000 đồng (tên T17), hốt hụi chiếm đoạt 56.000.000 đồng.

+ Kỳ 06, ngày 24/9/2018, bỏ thăm 2.300.000 đồng (tên Tr6), hốt hụi chiếm đoạt 54.000.000 đồng.

+ Kỳ 09, ngày 21/12/2018, bỏ thăm 1.870.000 đồng (tên H), hốt hụi chiếm đoạt 62.600.000 đồng.

+ Kỳ 10, ngày 20/01/2019, bỏ thăm 2.150.000 đồng (tên L13), hốt hụi chiếm đoạt 57.000.000 đồng.

- Tự ý hốt 05 kỳ, chiếm đoạt 332.480.000 đồng:

+ Kỳ 11, ngày 21/02/2019, bỏ thăm 2.360.000 đồng (tự ý hốt tên Nguyễn Tuyết Ng3 (Đ3 bác sỹ)), hốt hụi chiếm đoạt 52.800.000 đồng.

+ Kỳ 12, ngày 21/3/2019, bỏ thăm 2.400.000 đồng (tự ý hốt tên Lâm Thu H2), hốt hụi chiếm đoạt 59.800.000 đồng.

+ Kỳ 13, ngày 19/4/2019, bỏ thăm 1.520.000 đồng (tự ý hốt tên Quách Ngọc Y (Y nước)), hốt hụi chiếm đoạt 80.040.000 đồng.

+ Kỳ 14, ngày 19/5/2019, bỏ thăm 1.300.000 đồng (tự ý hốt tên Hồ Trung K (K heo)), hốt hụi chiếm đoạt 66.930.000 đồng.

+ Kỳ 15, ngày 17/6/2019, bỏ thăm 1.830.000 đồng (tự ý hốt tên Dương Hồng H8 (H8)), hốt hụi chiếm đoạt 72.910.000 đồng.

Những hụi viên đã đóng hụi 16 kỳ hụi sống chưa được hốt, số tiền 1.103.080.000 đồng:

(1) Nguyễn Thị C2, 01 chân đóng 74.800.000 đồng;

(2) Huỳnh Kiều T2, 02 chân đóng 146.020.000 đồng;

(3) Trần Thị V, 01 chân đóng 69.960.000 đồng;

(4) Quách Ngọc Y, 01 chân đóng 73.270.000 đồng;

(5) Hồ Trung K, 02 chân 139.920.000 đồng;

(6) Lâm Thu H2, 01 chân đóng 73.000.000 đồng;

(7) Nguyễn Văn Ph1, 01 chân đóng 73.000.000 đồng;

(8) Nguyễn Văn K, 01 chân đóng 73.000.000 đồng;

(9) Nguyễn Thị Đ4, 02 chân đóng 91.000.000 đồng;

(10) Trần Thị T A, 01 chân đóng 73.110.000 đồng;

(11) Dương Hồng H8, 01 chân đóng 73.000.000 đồng;

(12) Nguyễn Duy T3, 01 chân đóng 70.000.000 đồng;

(13) Nguyễn Tuyết Ng3, 01 chân đóng 73.000.000 đồng.

(Số tiền đóng hụi của các hụi viên đóng số kỳ khác nhau nên số tiền có chênh lệch).

* Dây 07: Mở ngày 30/4/2018 (nhằm ngày 15/3/2018 âl), loại hụi 5.000.000 đồng, 01 tháng khui một kỳ, vào lúc 12h30’ ngày 15 âl hàng tháng, gồm 36 chân, 22 hụi viên tham gia 31 chân, Ch tham gia 01 chân, đã hốt kỳ 01. T và Ch lấy tên 04 người, kê thêm 04 chân hụi khống vào dây hụi. Hụi viên nhường 05 chân cho chủ hụi, chủ hụi mượn hụi viên 04 chân. Dây hụi khui 25 kỳ thì đình hụi, hốt thật 19 kỳ, còn lại 06 kỳ (04 kỳ hụi khống và tự ý lấy tên hụi viên 02 kỳ), T và Ch hốt và chiếm đoạt 376.240.000 đồng. Cụ thể:

- Hốt khống 04 kỳ, chiếm đoạt 242.220.000 đồng:

+ Kỳ 03, ngày 28/6/2018, bỏ thăm 2.170.000 đồng (tên Ng10), hốt hụi chiếm đoạt 62.260.000 đồng.

+ Kỳ 04, ngày 27/7/2018, bỏ thăm 2.280.000 đồng (tên Đ11), hốt hụi chiếm đoạt 59.840.000 đồng.

+ Kỳ 06, ngày 24/9/2018, bỏ thăm 2.520.000 đồng (tên T18), hốt hụi chiếm đoạt 54.560.000 đồng.

+ Kỳ 07, ngày 23/10/2018, bỏ thăm 2.020.000 đồng (tên Ch2), hốt hụi chiếm đoạt 65.560.000 đồng.

- Tự ý hốt 02 kỳ, chiếm đoạt 134.020.000 đồng:

+ Kỳ 14, ngày 19/5/2019, bỏ thăm 2.520.000 đồng (tự ý hốt tên Ong Ngọc M (M tư xe)), hốt hụi chiếm đoạt 59.520.000 đồng.

+ Kỳ 15, ngày 17/6/2019, bỏ thăm 2.020.000 đồng (tự ý hốt tên Lâm Thu H2 (Tư H7)), hốt hụi chiếm đoạt 74.500.000 đồng.

Những hụi viên đã đóng hụi 25 kỳ hụi sống chưa được hốt, số tiền 955.695.000 đồng, gồm:

(1) Huỳnh Thị Đ, 01 chân đóng 73.880.000 đồng;

(2) Nguyễn Mộng C, 01 chân đóng 73.880.000 đồng;

(3) Huỳnh Kiều T2, 02 chân đóng 147.060.000 đồng;

(4) Phan Thị Th5, 01 chân đóng 73.530.000 đồng;

(5) Nguyễn Thị Bích Ch2, 01 chân đóng 71.280.000 đồng;

(6) Nguyễn Thị Th1, 01 chân đóng 73.880.000 đồng;

(7) Trần Ngân E, 01 chân đóng 73.000.000 đồng;

(8) Lê Minh Ph3, 01 chân đóng 74.365.000 đồng;

(9) Ong Ngọc M, 02 chân đóng 147.760.000 đồng;

(10) Lâm Thu H2, 01 chân đóng 73.530.000 đồng;

(11) Hồng Minh D3, 01 chân đóng 73.530.000 đồng;

(Số tiền đóng hụi của các hụi viên đóng số kỳ khác nhau nên số tiền có chênh lệch).

* Dây 08: Dây hụi mở ngày 30/4/2018 (nhằm ngày 15/3/2018 âl) loại hụi 5.000.000 đồng, 01 tháng khui một kỳ vào lúc 01h00’ ngày 15 âl hàng tháng, gồm 36 chân, 21 hụi viên tham gia 30 chân hụi. Ch tham gia 03 chân, đã hốt kỳ 01, 07 và 10. T và Ch lấy tên 03 người, kê thêm 03 chân hụi khống vào dây hụi. Hụi viên nhường 06 chân cho chủ hụi, chủ hụi mượn hụi viên 08 chân. Dây hụi khui 25 kỳ thì đình hụi, hốt thật 20 kỳ, còn lại 05 kỳ (03 kỳ hụi khống và 02 kỳ lấy tên hụi viên và bán 01 kỳ hụi khống). T và Ch hốt và chiếm đoạt tổng số tiền 335.660.000 đồng. Cụ thể:

- Hốt khống 03 kỳ chiếm đoạt là 129.900.000 đồng:

+ Kỳ 04, ngày 27/7/2018, bỏ thăm 2.010.000 đồng (tên H20 cơi 5), hốt hụi chiếm đoạt 44.850.000 đồng.

+ Kỳ 05, ngày 25/8/2018, bỏ thăm 2.060.000 đồng (tên Ch3), hốt hụi chiếm đoạt 44.100.000 đồng.

+ Kỳ 06, ngày 24/9/2018, bỏ thăm 2.270.000 đồng (tên L14), hốt hụi chiếm đoạt 40.950.000 đồng.

- Tự ý hốt 02 kỳ chiếm đoạt là 103.360.000 đồng:

+ Kỳ 12, ngày 30/3/2019, bỏ thăm 2.060.000 đồng tự ý hốt tên Huỳnh Thị Mỹ H9 (Đ3 bác sỹ), hốt hụi chiếm đoạt 49.980.000 đồng.

+ Kỳ 25, ngày 30/4/2020, bỏ thăm 1.860.000 đồng tự ý hốt tên Huỳnh Thị Mỹ H9 (Đ3 bác sỹ), hốt hụi chiếm đoạt 53.380.000 đồng.

Ở dây hụi này, ngoài việc tự ý hốt hụi của các hụi viên chiếm đoạt tiền, Ch còn đưa ra thông tin gian dối bán hụi khống cho bà Dư Thu E1 01 chân hụi, chiếm đoạt số tiền 102.400.000 đồng (T không biết việc Ch bán hụi).

Những hụi viên đã đóng 25 kỳ hụi sống chưa được hốt, số tiền 836.750.000 đồng, gồm:

(1) Ong Ngọc Ch1, 01 chân đóng 73.880.000 đồng;

(2) Trần Văn Ph3, 01 chân đóng 76.690.000 đồng;

(3) Mai Huyền Tr2, 02 chân đóng 99.040.000 đồng;

(4) Hồ Ngọc Gi, 01 chân đóng 75.580.000 đồng;

(5) Lâm Thu H2, 01 chân đóng 77.020.000 đồng;

(6) Phạm Văn T7, 01 chân đóng 75.190.000 đồng;

(7) Trịnh Thị M1, 01 chân đóng 77.020.000 đồng;

(8) Dư Thu E1, 01 chân đóng 61.140.000 đồng;

(9) Phạm Chí T8, 01 chân đóng 75.190.000 đồng;

(10) Huỳnh Thị Mỹ H9, 02 chân đóng 146.000.000 đồng;

(11) L3 01 chân (có biên bản xác minh không rõ họ và địa chỉ cụ thể).

(Số tiền đóng hụi của các hụi viên đóng số kỳ khác nhau nên số tiền có chênh lệch).

* Dây 09: Dây hụi mở ngày 10/8/2018 (nhằm ngày 29/6/2018 âl) loại hụi 3.000.000 đồng, 01 tháng khui một kỳ vào lúc 12h00’ ngày 29 âl hàng tháng, gồm 45 chân, có 22 hụi viên tham gia 35 chân hụi. Ch tham gia 03 chân (hốt 01

chân vào kỳ 01, còn lại 02 chưa hốt). T và Ch lấy tên 05 người, kê thêm 07 chân hụi khống vào dây hụi. Hụi viên nhường 06 chân cho chủ hụi, chủ hụi mượn hụi viên 06 chân. Dây hụi khui 21 kỳ thì đình hụi, hốt thật 14 kỳ, còn lại 07 kỳ hụi khống. T và Ch lấy tên hụi khống hốt 07 chân hụi chiếm đoạt 274.160.000 đồng. Cụ thể:

+ Kỳ 02, ngày 08/9/2018, bỏ thăm 1.300.000 đồng (tên T19), hốt hụi chiếm đoạt 39.100.000 đồng.

+ Kỳ 03, ngày 08/10/2018, bỏ thăm 1.570.000 đồng (tên T18), hốt hụi chiếm đoạt 32.890.000 đồng.

+ Kỳ 04, ngày 06/11/2018 , bỏ thăm 1.020.000 đồng (tên Đ10), hốt hụi chiếm đoạt 45.540.000 đồng.

+ Kỳ 05, ngày 06/12/2018, bỏ thăm 1.520.000 đồng (tên Kh3), hốt hụi chiếm đoạt 34.040.000 đồng.

+ Kỳ 06, ngày 06/01/2019, bỏ thăm 1.270.000 đồng (tên H21), hốt hụi chiếm đoạt 39.790.000 đồng.

+ Kỳ 07, ngày 03/02/2019, bỏ thăm 1.430.000 đồng (tên T19), hốt hụi chiếm đoạt 36.110.000 đồng.

+ Kỳ 08, ngày 05/3/2019, bỏ thăm 970.000 đồng (tên T18), hốt hụi chiếm đoạt 46.690.000 đồng.

Những hụi viên đã đóng hụi 21 kỳ hụi sống chưa được hốt, số tiền 630.060.000 đồng, gồm:

(1) Trần Thị Thu Ng, 02 chân đóng 76.420.000 đồng;

(2) Võ Hồng M2, 01 chân đóng 38.650.000 đồng;

(3) Võ Hồng H10, 02 chân đóng 77.300.000 đồng;

(4) Nguyễn Thị Ng4, 01 chân đóng 40.490.000 đồng;

(5) Nguyễn Thị Th1, 02 chân đóng 80.870.000 đồng;

(6) Nguyễn Thị U, 01 chân đóng 40.000.000 đồng;

(7) Trần Thị T A, 01 chân đóng 40.530.000 đồng;

(8) Lâm Thu H2, 01 chân đóng 38.650.000 đồng;

(9) Dương Hồng H8, 01 chân đóng 38.650.000 đồng;

(10) Nguyễn Mộng C, 03 chân đóng 119.850.000 đồng;

(11) Nguyễn Văn K, 01 chân đóng 38.650.000 đồng;

(12) Tr3 01 chân; Kh1 01 chân (có biên bản xác minh không rõ họ và địa chỉ cụ thể);

(13) Kiều Mai L4 (nhường 01 chân);

(14) L3 (nhường 03 chân);

(15) Tiền Bảo Ch 02 chân;

(Số tiền đóng hụi của các hụi viên đóng số kỳ khác nhau nên số tiền có chênh lệch)

* Dây 10: Mở ngày 10/8/2018 (nhằm ngày 29/6/2018 âl), loại hụi 3.000.000 đồng, 01 tháng khui một lần vào lúc 12h15' ngày 29 âl hàng tháng, gồm 45 chân, 20 hụi viên tham gia 37 chân, Ch tham gia 01 chân đã hốt ở kỳ thứ 01. T và Ch lấy tên 05 người đưa thêm 07 chân hụi khống vào dây hụi. Hụi viên nhường 10 chân cho chụ hụi, chủ hụi mượn hụi viên 07 chân. Dây hụi khui 21 kỳ thì đình hụi, hốt thật 14 kỳ, còn lại 07 kỳ T và Ch lấy tên hụi khống hốt 07 chân hụi chiếm đoạt 229.140.000 đồng. Cụ thể:

+ Kỳ 02, ngày 08/9/2018, bỏ thăm 1.400.000 đồng (tên Kh3), hốt hụi chiếm đoạt 30.400.000 đồng.

+ Kỳ 03, ngày 08/10/2018, bỏ thăm 1.520.000 đồng (tên Đ12), hốt hụi chiếm đoạt 28.120.000 đồng.

+ Kỳ 04, ngày 06/11/2018, bỏ thăm 1.120.000 đồng (tên Ph7), hốt hụi chiếm đoạt 35.720.000 đồng.

+ Kỳ 05, ngày 06/12/2018, bỏ thăm 1.270.000 đồng (tên Tr6), hốt hụi chiếm đoạt 32.870.000 đồng.

+ Kỳ 06, ngày 04/01/2019, bỏ thăm 1.300.000 đồng (tên Ng10), hốt hụi chiếm đoạt 32.300.000 đồng.

+ Kỳ 07, ngày 03/02/2019, bỏ thăm 1.460.000 đồng (tên Tr6), hốt hụi chiếm đoạt 29.260.000 đồng.

+ Kỳ 08, ngày 05/3/2019, bỏ thăm 870.000 đồng (tên Ng10), hốt hụi chiếm đoạt 40.470.000 đồng.

Những hụi viên đã đóng hụi 21 kỳ hụi sống chưa được hốt, số tiền 515.310.000 đồng, gồm:

(1) Trần Thị Thu Ng, 02 chân đóng 75.680.000 đồng;

(2) Huỳnh Thị Đ, 01 chân đóng 39.950.000 đồng;

(3) Nguyễn Thị Bích Ch2, 01 chân đóng 38.840.000 đồng;

(4) Lê Kim H1, 01 chân đóng 39.350.000 đồng;

(5) Nguyễn Thị Th1, 01 chân đóng 38.980.000 đồng;

(6) Phạm Văn M3, 01 chân đóng 41.000.000 đồng;

(7) Trần Thị T A, 01 chân đóng 40.980.000 đồng;

(8) Lâm Thu H2, 01 chân đóng 38.980.000 đồng;

(9) Trần Thị Mỹ T9, 03 chân đóng 44.940.000 đồng;

(10) Nguyễn Văn Ph1, 02 chân đóng 77.960.000 đồng;

(11) Thái Thị Mỹ Nh1, 01 chân đóng 38.650.000 đồng;

(12) L3 01 chân (có biên bản xác minh không rõ họ và địa chỉ cụ thể);

(13) Tr3 02 chân (có biên bản xác minh không rõ họ và địa chỉ cụ thể);

(14) Tiền Bảo D4 (nhường 02 chân);

(15) Phạm Ngọc B2 03 chân (cho mượn);

(16) Nguyễn Thị H11 01 chân (không yêu cầu);

(Số tiền đóng hụi của các hụi viên đóng số kỳ khác nhau nên số tiền có chênh lệch).

* Dây 11: Mở ngày 10/8/2018 (nhằm ngày 29/6/2018 âl), loại hụi 3.000.000 đồng, 01 tháng khui một kỳ, vào lúc 12h30’ ngày 29 âl hàng tháng, gồm 45 chân, 16 hụi viên tham gia 39 chân. Ch tham gia 02 chân đã hốt kỳ 01 (còn 01 chân chưa hốt). T và Ch lấy tên 05 người đưa thêm 07 chân hụi khống vào dây hụi. Dây hụi khui 21 kỳ thì đình hụi, hốt thật 17 kỳ, còn lại 04 kỳ T và Ch lấy tên hụi khống hốt 03 chân hụi và 01 chân hụi tự ý hốt chiếm đoạt 155.420.000 đồng. (Hụi viên nhường 12 chân cho chủ hụi, chủ hụi mượn hụi viên 10 chân). Cụ thể:

- Hốt khống 03 kỳ chiếm đoạt 118.750.000 đồng:

+ Kỳ 02, ngày 08/9/2018, bỏ thăm 750.000 đồng (tên T20), hốt hụi chiếm đoạt 42.750.000 đồng.

+ Kỳ 09, ngày 04/4/2019, bỏ thăm 870.000 đồng (tên H4), hốt hụi chiếm đoạt 40.470.000 đồng.

+ Kỳ 11, ngày 02/6/2019, bỏ thăm 1.130.000 đồng (tên H4), hốt hụi chiếm đoạt 35.530.000 đồng.

- Tự ý hốt 01 kỳ: Kỳ 05, ngày 06/12/2018, bỏ thăm 1.070.000 đồng (tự ý hốt hụi tên Tr7), hốt hụi chiếm đoạt 36.670.000 đồng.

Những hụi viên đã đóng hụi 21 kỳ hụi sống chưa được hốt, số tiền 739.880.000 đồng, gồm:

(1) Nguyễn Thị Đ4, 03 chân đóng 127.000.000 đồng;

(2) Ong Ngọc Ch1, 02 chân đóng 84.980.000 đồng;

(3) Lương Ngọc D2, 02 chân đóng 89.780.000 đồng;

(4) Ch Diệu H3, 02 chân đóng 94.480.000 đồng;

(5) Lý Minh T10, 01 chân đóng 43.570.000 đồng;

(6) Mai Huyền Tr2, 03 chân đóng 130.710.000 đồng;

(7) Lâm Thu H2, 01 chân đóng 43.570.000 đồng;

(8) Nguyễn Huyền Tr, 02 chân đóng 87.140.000 đồng;

(9) Nguyễn Kim Đ5, 03 chân (không yêu cầu);

(10) Nguyễn Thị H11, 01 chân (không yêu cầu);

(11) Tiền Bảo D4 (nhường 02 chân);

(12) Nguyễn Kim Đ5 (nhường 01 chân);

(13) Tiền Bảo Ch 01 chân.

(Số tiền đóng hụi của các hụi viên đóng số kỳ khác nhau nên số tiền có chênh lệch).

* Dây 12: Mở ngày 04/10/2018 (nhằm ngày 25/8/2018 âl), loại hụi 5.000.000 đồng, 01 tháng khui một lần vào lúc 12h00’ ngày 25 âl hàng tháng, gồm 36 chân, 16 hụi viên tham gia 31 chân, Ch tham gia 02 chân, đã hốt kỳ 01 và 19. T và Ch lấy tên 03 người đưa thêm 03 chân hụi khống vào dây hụi. Dây hụi khui 19 kỳ thì đình hụi, hụi viên hốt thật 16 kỳ, còn lại 03 kỳ T và Ch lấy tên hụi khống hốt 02 chân hụi và 01 chân hụi tự ý hốt, chiếm đoạt 155.680.000 đồng (dây hụi này hụi viên nhường 08 chân cho chủ hụi, chủ hụi mượn hụi viên 07 chân). Cụ thể:

- Hốt khống 02 kỳ chiếm đoạt 103.840.000 đồng:

+ Kỳ 08, ngày 29/4/2019, bỏ thăm 1.860.000 đồng (tên Ng9), hốt hụi chiếm đoạt 50.240.000 đồng.

+ Kỳ 09, ngày 29/5/2019, bỏ thăm 1.650.000 đồng (tên Ch3), hốt hụi chiếm đoạt 53.600.000 đồng.

- Tự ý hốt 01 kỳ: Kỳ 10, ngày 27/6/2019, bỏ thăm 1.760.000 đồng (tự ý hốt hụi tên Tr7), hốt hụi chiếm đoạt 51.840.000 đồng.

Những hụi viên đã đóng hụi 19 kỳ hụi sống chưa được hốt, số tiền 1.001.050.000 đồng, gồm:

(1) Nguyễn Thị Đ4, 02 chân đóng 129.100.000 đồng;

(2) Lương Ngọc D2, 01 chân đóng 67.000.000 đồng;

(3) Ch Diệu H3, 01 chân đóng 62.430.000 đồng;

(4) Nguyễn Thị L5, 02 chân đóng 122.300.000 đồng;

(5) Nguyễn Văn Ph4, 03 chân đóng 183.450.000 đồng;

(6) Nguyễn Tuyết M4, 02 chân đóng 122.300.000 đồng;

(7) Lâm Thu H2, 01 chân đóng 61.150.000 đồng;

(8) Nguyễn Trúc L6, 02 chân đóng 127.080.000 đồng;

(9) Phạm Chí T8, 01 chân đóng 65.090.000 đồng;

(10) Nguyễn Huyền Tr, 01 chân đóng 61.150.000 đồng;

(11) Trịnh Thảo Tr1, 01 chân không yêu cầu;

(Số tiền đóng hụi của các hụi viên đóng số kỳ khác nhau nên số tiền có chênh lệch).

* Dây 13: Mở ngày 12/12/2018 (nhằm ngày 06/11/2018 âl), loại hụi 3.000.000 đồng, 01 tháng khui một kỳ vào lúc 12h00’ ngày 06 âl hàng tháng, gồm 38 chân, 16 hụi viên tham gia 24 chân, Ch tham gia 02 chân đã hốt 01 chân (còn 01 chân chưa hốt). T và Ch lấy tên 09 người đưa thêm 12 chân hụi khống vào dây hụi. Dây hụi khui 17 kỳ thì đình hụi, hốt thật 06 kỳ, còn lại 11 kỳ, T và Ch lấy tên khống hốt chiếm đoạt số tiền 448.350.000 đồng (hụi viên nhường 02 chân cho chủ hụi, chủ hụi mượn hụi viên 01 chân). Cụ thể:

- Hốt khống 11 kỳ chiếm đoạt 448.350.000 đồng.

+ Kỳ 02, ngày 11/01/2019, bỏ thăm 1.050.000 đồng (tên Mai T21), hốt hụi chiếm đoạt 40.950.000 đồng;

+ Kỳ 03, ngày 10/02/2019, bỏ thăm 830.000 đồng (tên H22), hốt hụi chiếm đoạt 45.570.000 đồng;

+ Kỳ 04, ngày 12/3/2019, bỏ thăm 1.300.000 đồng (tên Mai T21), hốt hụi chiếm đoạt 35.700.000 đồng;

+ Kỳ 05, ngày 10/4/2019, bỏ thăm 1.100.000 đồng (tên H22), hốt hụi chiếm đoạt 39.900.000 đồng;

+ Kỳ 06, ngày 10/5/2019, bỏ thăm 830.000 đồng (tên L15), hốt hụi chiếm đoạt 45.570.000 đồng;

+ Kỳ 07, ngày 08/6/2019, bỏ thăm 920.000 đồng (tên 9 Th12), hốt hụi chiếm đoạt 43.680.000 đồng;

+ Kỳ 08, ngày 08/7/2019, bỏ thăm 1.160.000 đồng (tên 6 Kh5), hốt hụi chiếm đoạt 38.640.000 đồng;

+ Kỳ 09, ngày 06/8/2019, bỏ thăm 1.060.000 đồng (tên T13, hốt hụi chiếm đoạt 40.740.000 đồng;

+ Kỳ 10, ngày 04/9/2019, bỏ thăm 900.000 đồng (tên H4), hốt hụi chiếm đoạt 44.100.000 đồng;

+ Kỳ 11, ngày 04/10/2019, bỏ thăm 1.200.000 đồng (tên H23), hốt hụi chiếm đoạt 37.800.000 đồng;

+ Kỳ 12, ngày 02/11/2019, bỏ thăm 1.300.000 đồng (tên L15), hốt hụi chiếm đoạt 35.700.000 đồng.

Những hụi viên đã đóng hụi 17 kỳ hụi sống chưa được hốt, số tiền 546.645.000 đồng, gồm:

(1) Trần Thị Thu Ng, 02 chân đóng 72.400.000 đồng;

(2) Trương Ngọc Nh2, 02 chân đóng 72.400.000 đồng;

(3) Nguyễn Thị L, 01 chân đóng 35.700.000 đồng;

(4) Lê Minh Ph, 01 chân đóng 35.045.000 đồng;

(5) Hồ Ngọc Gi, 02 chân đóng 68.300.000 đồng;

(6) Nguyễn Văn H12, 01 chân đóng 36.200.000 đồng;

(7) Lý Minh T10, 01 chân đóng 36.200.000 đồng;

(8) Mai Huyền Tr2, 01 chân đóng 36.200.000 đồng;

(9) Trần Thị Mỹ T9, 02 chân đóng 72.400.000 đồng;

(10) Lê Tấn Nh3, 01 chân đóng 36.200.000 đồng;

(11) Nguyễn Văn K, 02 chân đóng 72.400.000 đồng (đối trừ sống qua chết còn lại là 9.400.000 đồng);

(12) Nguyễn Chí Ng5, 01 chân đóng 36.200.000 đồng;

(13) Ngô Như Th4, 01 chân (không yêu cầu);

(14) Tiền Bảo Ch, 01 chân.

(Số tiền đóng hụi của các hụi viên đóng số kỳ khác nhau nên số tiền có chênh lệch).

* Dây 14: Mở ngày 26/3/2019 (nhằm ngày 20/02/2019 âl), loại hụi 3.000.000 đồng, 01 tháng khui một kỳ vào lúc 12h00' ngày 20 âl hàng tháng, gồm 38 chân, 13 hụi viên tham gia 19 chân hụi, Ch tham gia 02 chân, đã hốt kỳ 01 (còn 01 chân chưa hốt). T và Ch lấy tên 09 người đưa thêm 17 chân hụi khống vào dây hụi. Dây hụi khui 14 kỳ thì đình hụi, hốt thật 04 kỳ, còn 10 kỳ T và Ch lấy tên hụi khống hốt 10 kỳ chiếm đoạt 320.400.000 đồng. Dây hụi này hụi viên nhường 04 chân cho chủ hụi. Cụ thể:

- Hốt khống 09 kỳ chiếm đoạt 287.400.000 đồng.

+ Kỳ 02, ngày 24/4/2019, bỏ thăm 920.000 đồng (tên Nh8), hốt hụi chiếm đoạt 31.200.000 đồng.

+ Kỳ 04, ngày 22/6/2019, bỏ thăm 750.000 đồng (tên Nh8), hốt hụi chiếm đoạt 33.750.000 đồng.

+ Kỳ 05, ngày 22/7/2019, bỏ thăm 400.000 đồng (tên Tr8), hốt hụi chiếm đoạt 39.000.000 đồng.

+ Kỳ 06, ngày 20/8/2019, bỏ thăm 720.000 đồng (tên Tr9), hốt hụi chiếm đoạt 34.200.000 đồng.

+ Kỳ 07, ngày 18/9/2019, bỏ thăm 1.100.000 đồng (tên Tr8) hốt hụi chiếm đoạt 28.500.000 đồng.

+ Kỳ 08, ngày 18/10/2019, bỏ thăm 860.000 đồng (tên T17), hốt hụi chiếm đoạt 32.100.000 đồng.

+ Kỳ 09, ngày 16/11/2019, bỏ thăm 800.000 đồng (tên H22), hốt hụi chiếm đoạt 33.000.000 đồng.

+ Kỳ 10, ngày 15/12/2019, bỏ thăm 1.080.000 đồng (tên Ng9), hốt hụi chiếm đoạt 28.800.000 đồng.

+ Kỳ 11, ngày 14/01/2020, bỏ thăm 1.210.000 đồng (tên Tr8), hốt hụi chiếm đoạt 26.850.000 đồng.

- Tự ý hốt 01 kỳ: Kỳ 03, ngày 24/5/2019, bỏ thăm 800.000 đồng (tự ý hốt hụi tên Tr7), hốt hụi chiếm đoạt 33.000.000 đồng.

Những hụi viên đã đóng hụi 14 kỳ hụi sống chưa được hốt, số tiền 409.744.000 đồng, gồm:

(1) Trần Thị Tuyết Nh4, 01 chân đóng 30.170.000 đồng;

(2) Lê Thúy Ph2, 02 chân đóng 60.034.000 đồng;

(3) Ch Diệu H3, 03 chân đóng 85.320.000 đồng;

(4) Phạm Văn Đ6, 01 chân đóng 30.170.000 đồng;

(5) Nguyễn Thị Kim L7, 02 chân đóng 53.200.000 đồng;

(6) Phạm Văn T7, 01 chân đóng 30.170.000 đồng;

(7) Đỗ Thị Th5, 01 chân đóng 30.170.000 đồng;

(8) Phạm Chí T8, 01 chân đóng 30.170.000 đồng;

(9) Mai Hoài Lâm, 01 chân đóng 30.170.000 đồng;

(10) Phạm Huỳnh L8, 01 chân đóng 30.170.000 đồng;

(11) Trịnh Thảo Tr1, 01 chân (không yêu cầu);

(12) Tiền Bảo Ch, 02 chân.

(Số tiền đóng hụi của các hụi viên đóng số kỳ khác nhau nên số tiền có chênh lệch).

* Dây 15: Mở ngày 24/4/2019 (nhằm ngày 20/3/2019 âl), loại hụi 5.000.000 đồng, 01 tháng khui 1 lần vào lúc 12h00’ ngày 20 âl hàng tháng, gồm 46 chân, 23 hụi viên tham gia 31 chân, Ch tham gia 01 chân, đã hốt kỳ 01. T và Ch lấy tên 09 người đưa thêm 14 chân hụi khống vào dây hụi, dây hụi khui 13 kỳ thì đình hụi, hốt thật 08 kỳ. Còn 05 kỳ T và Ch lấy tên khống hốt 05 chân hụi chiếm đoạt 315.600.000 đồng. Hụi viên nhường 06 chân cho chủ hụi, chủ hụi mượn hụi viên 01 chân. Cụ thể:

- Hốt khống 05 kỳ chiếm đoạt 315.600.000 đồng:

+ Kỳ 02, ngày 24/5/2019, bỏ thăm 2.070.000 đồng (tên Tr10), hốt hụi chiếm đoạt 70.320.000 đồng.

+ Kỳ 03, ngày 22/6/2019, bỏ thăm 2.520.000 đồng (tên Th13), hốt hụi chiếm đoạt 59.520.000 đồng.

+ Kỳ 05, ngày 20/8/2019, bỏ thăm 2.450.000 đồng (tên Th13), hốt hụi chiếm đoạt 61.200.000 đồng.

+ Kỳ 07, ngày 18/10/2019, bỏ thăm 2.220.000 đồng (tên Th12), hốt hụi chiếm đoạt 66.720.000 đồng.

+ Kỳ 09, ngày 15/12/2019, bỏ thăm 2.590.000 đồng (tên H4), hốt hụi chiếm đoạt 57.840.000 đồng.

Những hụi viên đã đóng hụi 13 kỳ hụi sống chưa được hốt, số tiền 712.580.000 đồng:

(1) Ngô Như Th4, 02 chân đóng 68.000.000 đồng;

(2) Trần Thị Tuyết Nh4, 01 chân đóng 34.000.000 đồng;

(3) Trần Thị V, 01 chân đóng 31.760.000 đồng;

(4) Dương Văn H13, 01 chân đóng 34.000.000 đồng;

(5) Trần Thanh T11, 01 chân đóng 34.000.000 đồng;

(6) Huỳnh Tuyết Ng1, 03 chân đóng 102.000.000 đồng;

(7) Huỳnh Văn H14, 01 chân đóng 34.000.000 đồng;

(8) Phạm Thị Ph5, 01 chân đóng 34.000.000 đồng;

(9) Phạm Duy L9, 01 chân đóng 34.000.000 đồng;

(10) Mai Huyền Tr2, 02 chân đóng 68.000.000 đồng;

(11) Trần Thị T A, 02 chân đóng 68.820.000 đồng;

(12) Lâm Thu H2, 01 chân đóng 34.000.000 đồng;

(13) Lê Tấn Nh3, 01 chân đóng 34.000.000 đồng;

(14) Nguyễn Trúc L6, 01 chân đóng 34.000.000 đồng;

(15) Trương Ngọc Nh2, 01 chân đóng 34.000.000 đồng;

(16) Nguyễn Thị L5 (L5), 01 chân đóng 34.000.000 đồng;

(17) Mã Thị C3, 02 chân (không yêu cầu);

(18) Nh5 (nhường 01 chân).

(Số tiền đóng hụi của các hụi viên đóng số kỳ khác nhau nên số tiền có chênh lệch).

* Dây 16: Mở ngày 01/9/2019 (nhằm ngày 03/8/2019 âl), loại hụi 5.000.000 đồng, 01 tháng khui một kỳ, gồm 42 chân, 18 hụi viên tham gia 24 chân, Ch tham gia 01 chân, đã hốt kỳ 01. T và Ch lấy tên 09 người đưa thêm 17 chân hụi khống vào dây hụi. Dây hụi khui 08 kỳ thì đình hụi, hốt thật 06 kỳ, hụi viên nhường 03 chân cho chủ hụi, chủ hụi mượn hụi viên 07 chân. T và Ch đưa tên khống hốt 02 chân hụi chiếm đoạt 104.440.000 đồng. Cụ thể:

+ Kỳ 02, ngày 01/10/2019, bỏ thăm 1.320.000 đồng (tên Tr6), hốt hụi chiếm đoạt 51.520.000 đồng.

+ Kỳ 03, ngày 30/10/2019, bỏ thăm 1.220.000 đồng (tên H24), hốt hụi chiếm đoạt 52.920.000 đồng.

Những hụi viên đã đóng hụi 8 kỳ hụi sống chưa được hốt, số tiền 301.250.000 đồng, gồm:

(1) Võ Hồng M2, 01 chân đóng 27.340.000 đồng;

(2) Ong Ngọc Ch1, 01 chân đóng 28.100.000 đồng;

(3) Lương Ngọc D2, 01 chân đóng 35.980.000 đồng;

(4) Ch Diệu H3, 01 chân đóng 32.000.000 đồng;

(5) Lê Kim H1, 01 chân đóng 29.830.000 đồng;

(6) Huỳnh Tuyết Ng1, 01 chân đóng 23.940.000 đồng;

(7) Trần Ngọc Nh6, 01 chân đóng 28.300.000 đồng;

(8) Dương Thi T12, 01 chân đóng 23.940.000 đồng;

(9) Lê Thanh Ng6, 01 chân đóng 23.940.000 đồng;

(10) Trương Ngọc Nh2, 01 chân đóng 23.940.000 đồng;

(11) Nguyễn Văn Ph6, 01 chân đóng 23.940.000 đồng;

(12) Hứa Minh Đ7 (nhường 01 chân);

(13) Phạm Phương Liên (03 chân cho mượn);

(14) Nguyễn Kim Đ5 (04 chân cho mượn).

(Số tiền đóng hụi của các hụi viên đóng số kỳ khác nhau và đối trừ hụi sống qua hụi chết nên số tiền có chênh lệch).

* Dây 17: Mở ngày 01/9/2019 (nhằm ngày 03/8/2019 âl), loại hụi 5.000.000 đồng, 01 tháng khui một kỳ, gồm 42 chân, 19 hụi viên tham gia 30 chân, Ch tham gia 04 chân, đã hốt kỳ 01, kỳ 05 (còn 02 kỳ chưa hốt). T và Ch lấy tên 04 người đưa thêm 08 chân hụi khống vào dây hụi. Dây hụi khui 08 kỳ thì đình hụi, hốt thật 06 kỳ, còn 02 kỳ T và Ch đưa tên khống hốt 02 chân hụi chiếm đoạt 167.000.000 đồng (chủ hụi mượn hụi viên 05 chân). Cụ thể:

- Hốt khống 02 kỳ chiếm đoạt 167.000.000 đồng:

+ Kỳ 02, ngày 01/10/2019, bỏ thăm 2.060.000 đồng (tên Q1), hốt hụi chiếm đoạt 73.500.000 đồng.

+ Kỳ 03, ngày 30/10/2019, bỏ thăm 1.260.000 đồng (tên Kh6), hốt hụi chiếm đoạt 93.500.000 đồng.

Những hụi viên đã đóng hụi 08 kỳ hụi sống chưa được hốt, số tiền 596.456.000 đồng, gồm:

(1) Ngô Như Th4, 02 chân đóng 47.880.000 đồng;

(2) Ong Ngọc Ch1, 01 chân đóng 32.580.000 đồng;

(3) Trần Thị V, 02 chân đóng 47.880.000 đồng;

(4) Quách Ngọc Y, 02 chân đóng 51.680.000 đồng;

(5) Lê Kim H1, 01 chân đóng 29.530.000 đồng;

(6) Phan Duy L2, 02 chân đóng 47.880.000 đồng;

(7) Lâm Thu H2, 02 chân đóng 47.880.000 đồng;

(8) Đỗ Thị Th5, 01 chân đóng 23.940.000 đồng;

(9) Nguyễn Trúc L6, 02 chân đóng 47.880.000 đồng;

(10) Nguyễn Văn Ph1, 01 chân đóng 23.940.000 đồng;

(11) Trương Thị Gi1, 01 chân đóng 25.906.000 đồng;

(12) Nguyễn Văn Th6, 01 chân đóng 25.840.000 đồng;

(13) Phạm Mộng Th7, 02 chân đóng 47.880.000 đồng;

(14) Nguyễn Kim M5, 03 chân đóng 71.820.000 đồng;

(15) Phạm Huỳnh L8, 01 chân đóng 23.940.000 đồng;

(16) Tiền Bảo Ch, 02 chân;

(17) Phạm Ngọc B2, 01 chân cho mượn;

(18) Trần Thị Th8, 01 chân cho mượn.

(Số tiền đóng hụi của các hụi viên đóng số kỳ khác nhau và đối trừ hụi sống qua hụi chết nên số tiền có chênh lệch).

* Dây 18: Mở ngày 02/9/2019 (nhằm ngày 04/8/2019 âl), loại hụi 5.000.000 đồng, 01 tháng khui một kỳ vào ngày 04 âl hàng tháng, gồm 42 chân có 20 hụi viên tham gia 25 chân, Ch tham gia 03 chân, đã hốt kỳ 01, 04 (còn 01 kỳ chưa hốt). T và Ch lấy tên 08 người đưa thêm 14 chân hụi khống vào dây hụi. Hụi khui 08 kỳ thì đình hụi, hốt thật 06 kỳ, còn 02 kỳ T và Ch đưa tên khống hốt 02 chân hụi chiếm đoạt 99.680.000 đồng (hụi viên nhường 07, chủ hụi mượn hụi viên 02 chân). Cụ thể:

- Hốt khống 02 kỳ chiếm đoạt 99.680.000 đồng:

+ Kỳ 02, ngày 02/10/2019, bỏ thăm 2.050.000 đồng (tên Ng8), hốt hụi chiếm đoạt 47.200.000 đồng.

+ Kỳ 03, ngày 31/10/2019, bỏ thăm 1.720.000 đồng (tên B3), hốt hụi chiếm đoạt 52.480.000 đồng.

Những hụi viên đã đóng hụi 08 kỳ hụi sống chưa được hốt, số tiền 388.920.000 đồng.

(1) Huỳnh Thị Đ, 01 chân đóng 25.840.000 đồng;

(2) Nguyễn Mộng C, 01 chân đóng 25.840.000 đồng;

(3) Nguyễn Thị Th1, 01 chân đóng 25.840.000 đồng;

(4) Ong Ngọc M, 01 chân đóng 25.840.000 đồng;

(5) Pham Duy L10, 01 chân đóng 25.840.000 đồng;

(6) Phạm Hoàng K1, 01 chân đóng 25.840.000 đồng;

(7) Nguyễn Trúc L6, 02 chân đóng 51.680.000 đồng;

(8) Nguyễn Thị Mỹ L2, 01 chân đóng 25.840.000 đồng;

(9) Ngô Hồng Nh7, 01 chân đóng 25.840.000 đồng;

(10) Phạm Mộng Th7, 03 chân đóng 77.520.000 đồng;

(11) Nguyễn Hằng N, 01 chân đóng 23.000.000 đồng;

(12) Nguyễn Thị U, 01 chân đóng 30.000.000 đồng;

(13) Tiền Bảo Ch, 01 chân;

(14) Nguyễn Kim Đ5, 01 chân cho mượn;

(15) Phạm Hồng Ng7 nhường 01 chân;

(16) Đặng Hồng L11 nhường 01 chân;

(17) Đ8 nhường 01 chân;

(18) Dương Hoàng A1, 01 chân (không yêu cầu);

(19) Mã Thị C3, 01 chân (không yêu cầu).

(Số tiền đóng hụi của các hụi viên đóng số kỳ khác nhau và đối trừ hụi sống qua hụi chết nên số tiền có chênh lệch).

* Dây 19: Mở ngày 04/10/2019 (nhằm ngày 06/9/2019 âl), loại hụi 2.000.000 đồng, 01 tháng khui một lần, gồm 42 chân, 30 hụi viên tham gia, đã khui 07 kỳ thì đình hụi. Hụi viên hốt thật 07 kỳ. T và Ch không chiếm đoạt.

* Dây 20: Mở ngày 04/10/2019 (nhằm ngày 06/9/2019 âl), loại hụi 2.000.000 đồng, 01 tháng khui một lần, gồm 42 chân, 29 hụi viên tham gia, đã khui 07 kỳ thì đình hụi. Hụi viên hốt thật 07 kỳ. T và Ch không chiếm đoạt.

Như vậy, tổng số tiền T và Ch chiếm đoạt tiền của các hụi viên là 6.276.080.000 đồng. Ngoài ra, Ch còn bán hụi khống 01 chân hụi cho bà Dư Thu E1 chiếm đoạt 102.400.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 53/CT-VKS-P1 ngày 24 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau đã truy tố Phạm Thị T và Tiền Bảo Ch về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* theo điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2021/HS-ST ngày 27/4/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phạm Thị T và bị cáo Tiền Bảo Ch (tên gọi khác là B) phạm tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*.

1. Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Phạm Thị T 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 20 tháng 6 năm 2020.

2. Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Tiền Bảo Ch (tên gọi khác là B) 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 20 tháng 6 năm 2020.

3. Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 288, 584 của Bộ luật Dân sự;

Buộc các bị cáo cùng chịu trách nhiệm liên đới thanh toán tổng số tiền 14.686.306.000 (mười bốn tỷ sáu trăm tám mươi sáu triệu ba trăm lẻ sáu nghìn) đồng cho bị hại; trong đó:

3.1. Thanh toán cho bà Nguyễn Thị L số tiền 55.300.000 (năm mươi năm triệu ba trăm nghìn) đồng;

3.2. Thanh toán cho bà Trần Thị Thu Ng số tiền 548.200.000 (năm trăm bốn mươi tám triệu hai trăm nghìn) đồng;

3.3. Thanh toán cho bà Huỳnh Thị Đ số tiền 380.000.000 (ba trăm tám mươi triệu) đồng;

3.4. Thanh toán cho bà Nguyễn Mộng C số tiền 538.000.000 (năm trăm ba mươi tám triệu) đồng;

3.5. Thanh toán cho bà Ong Ngọc Ch1 số tiền 668.000.000 (sáu trăm sáu mươi tám triệu) đồng;

3.6. Thanh toán cho bà Lê Kim H1 số tiền 143.000.000 (một trăm bốn mươi ba triệu) đồng;

3.7. Thanh toán cho bà Nguyễn Thị Th1 số tiền 474.175.000 (bốn trăm bảy mươi bốn triệu một trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng;

3.8. Thanh toán cho bà Huỳnh Tuyết Ng1 số tiền 125.940.000 (một trăm hai mươi lăm triệu chín trăm bốn mươi nghìn) đồng;

3.9. Thanh toán cho bà Ong Ngọc M số tiền 1.029.000.000 (một tỷ không trăm hai mươi chín triệu) đồng;

3.10. Thanh toán cho bà Trần Thị T A số tiền 610.440.000 (sáu trăm mười triệu bốn trăm bốn mươi nghìn) đồng;

3.11. Thanh toán cho bà Lâm Thu H2 số tiền 1.083.000.000 (một tỷ không trăm tám mươi ba triệu) đồng;

3.12. Thanh toán cho bà Trịnh Thị M1 số tiền 200.680.000 (hai trăm triệu sáu trăm tám mươi nghìn) đồng;

3.13. Thanh toán cho bà Trịnh Thảo Ng2 số tiền 136.540.000 (một trăm ba mươi sáu triệu năm trăm bốn mươi nghìn) đồng;

3.14. Thanh toán cho bà Lương Ngọc D2 số tiền 319.760.000 (ba trăm mười chín triệu bảy trăm sáu mươi nghìn) đồng;

3.15. Thanh toán cho bà Nguyễn Huyền Tr số tiền 221.000.000 (hai trăm hai mươi mốt triệu) đồng;

3.16. Thanh toán cho bà Huỳnh Kiều T2 số tiền 456.700.000 (bốn trăm năm mươi sáu triệu bảy trăm nghìn) đồng;

3.17. Thanh toán cho bà Ch Diệu H3 số tiền 398.000.000 (ba trăm chín mươi tám triệu) đồng;

3.18. Thanh toán cho bà Lê Minh Ph số tiền 176.531.000 (một trăm bảy mươi sáu triệu năm trăm ba mươi mốt nghìn) đồng;

4. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền nêu trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành theo lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

5. Tiếp tục duy trì Lệnh kê biên số 01/VPCQCSĐT ngày 14/8/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau để đảm bảo việc thi hành án của các bị cáo. Tài sản kê biên là 01 (một) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH519523 đứng tên Phạm Thị T do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau

cấp ngày 19/7/2017 đối với thửa đất số 333, tờ bản đồ số 14, diện tích 110,4m^2 tọa lạc tại ấp RL, xã LA, huyện TVT, tỉnh Cà Mau.

6. Giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau tiếp tục quản lý và xử lý để đảm bảo việc thi hành án đối với số tiền và các giấy tờ, gồm: 530.000.000 (năm trăm ba mươi triệu) đồng; 05 (năm) đôi bông tai kim loại màu vàng của Phạm Thị T; 01 (một) Giấy chuyển nhượng (bản gốc viết tay lập ngày 26/01/2013 giữa người mua Phạm Thị T, Tiền Bảo Ch và người bán Nguyễn Thị H11, ngụ ấp CN, xã LA, huyện TVT, tỉnh Cà Mau), phần đất ngang 08m, dài 20m, tọa lạc tại ấp CN, xã LA, huyện TVT, tỉnh Cà Mau; 01 (một) Giấy chuyển nhượng (bản gốc viết tay lập ngày 02/3/2013 giữa người mua Phạm Thị T, Tiền Bảo Ch với người bán là Nguyễn Hoàng Gi2, ngụ khóm 1, thị trấn TVT, huyện TVT, tỉnh Cà Mau), phần đất ngang 06m, dài 20m tọa lạc tại ấp CN, xã LA, huyện TVT, tỉnh Cà Mau; 01 (một) Giấy sang đất (bản gốc viết tay lập ngày 08/8/2010 giữa người mua Nguyễn Hoàng Gi2 và người bán Nguyễn Thị H11), phần đất ngang 06m, dài 20m. Số tiền, tài sản và các giấy tờ hiện do Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà mau quản lý (Giấy ủy nhiệm chi số 986/NSB ngày 08/12/2020 của Công an tỉnh Cà Mau và Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/11/2020).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định buộc các bị cáo Phạm Thị T và Tiền Bảo Ch cùng chịu trách nhiệm liên đới thanh toán tiền đã chiếm đoạt của các bị hại khác, quyết định về xử lý vật chứng, về án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 11/5/2021, bị cáo Tiền Bảo Ch có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Trong các ngày 10, 11 và 12/5/2021, các bị hại Nguyễn Thị L, Trần Thị Thu Ng, Huỳnh Thị Đ, Nguyễn Mộng C, Ong Ngọc Ch1, Lê Kim H1, Nguyễn Thị Th1, Huỳnh Tuyết Ng1, Ong Ngọc M, Trần Thị T A, Lâm Thu H2, Trịnh Thị M1, Trịnh Thảo Ng2, Lương Ngọc D2, Nguyễn Huyền Tr, Huỳnh Kiều T2, Ch Diệu H3 và Lê Minh Ph có đơn kháng cáo với cùng nội dung là kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm *(sau đây gọi tắt là các bị hại có kháng cáo hoặc các bị hại kháng cáo).*

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Tiền Bảo Ch vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Các bị hại có kháng cáo tham gia phiên tòa trình bày vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo toàn bộ bản án.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát:

Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Phạm Thị T và Tiền Bảo Ch phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật Hình sự là phù hợp với các chứng cứ của vụ án, có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo T và bị cáo Ch là tương xứng với tính chất, mức độ tham gia thực hiện hành vi phạm tội của từng bị cáo, đủ tác dụng giáo dục, cải tạo riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Tiền Bảo Ch kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không đưa ra được tình tiết nào mới nên không có cơ sở để chấp nhận. Các bị hại kháng cáo yêu cầu tăng nặng hình phạt đối với bị cáo T và bị cáo Ch nhưng lý do đưa ra cũng không có cơ sở. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ch và không chấp nhận kháng cáo của các bị hại; giữ nguyên quyết định về tội danh và hình phạt của Bản án sơ thẩm đối với bị cáo T và bị cáo Ch.

Đối với kháng cáo của các bị hại về phần trách nhiệm dân sự nhận thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định, riêng đối với bị cáo Ch còn bán một chân hụi khống cho bà Trịnh Thảo Ng2 ở dây hụi thứ 8 chiếm đoạt 102.400.000 đồng. Thế nhưng, Tòa án cấp sơ thẩm lại buộc bị cáo T cùng chịu trách nhiệm liên đới với bị cáo Ch thanh toán cho bà Nguyên số tiền này là không đúng với quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị hại Trịnh Thảo Ng2, sửa bản án sơ thẩm về phần này cho đúng quy định pháp luật.

Các Luật sư bào chữa cho bị cáo Tiền Bảo Ch trình bày:

Trong vụ án này, do bị cáo Phạm Thị T không biết chữ nên bị cáo Ch đã ghi chép và đi nhận tiền của các hụi viên giúp cho bị cáo T (là mẹ của bị cáo Ch) nên bị cáo Ch phạm tội với vai trò giúp sức thứ yếu. Mặt khác, bị cáo Ch đã chủ động dùng tài sản của mình để khắc phục hậu quả cho các bị hại được hơn 04 tỷ đồng và đồng ý cùng với bị cáo T bồi thường cả vốn và lãi cho các bị hại. Qua đó thấy rằng, mức án 09 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo Tiền Bảo Ch là quá nặng, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Châu, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội, lao động kiếm tiền trả cho các bị hại.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Phạm Thị T trình bày:

Thống nhất với quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm về việc các bị hại kháng cáo yêu cầu tăng nặng hình phạt đối với bị cáo T là không có cơ sở. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của của các bị hại; giữ nguyên quyết định về tội danh và hình phạt của Bản án sơ thẩm đối với bị cáo T.

Đối với các yêu cầu kháng cáo của các bị hại về phần trách nhiệm dân sự của bản án sơ thẩm, Luật sư cũng thống nhất với ý kiến quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm đã trình bày nêu trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Đơn kháng cáo của bị cáo Tiền Bảo Ch và đơn kháng cáo của các bị hại Nguyễn Thị L, Trần Thị Thu Ng, Huỳnh Thị Đ, Nguyễn Mộng C, Ong Ngọc Ch1, Lê Kim H1, Nguyễn Thị Th1, Huỳnh Tuyết Ng1, Ong Ngọc M, Trần Thị T A, Lâm Thu H2, Trịnh Thị M1, Trịnh Thảo Ng2, Lương Ngọc D2, Nguyễn Huyền Tr, Huỳnh Kiều T2, Ch Diệu H3 và Lê Minh Ph nộp trong thời hạn và đúng thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên hợp lệ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị hại Ong Ngọc Ch1, Ong Ngọc M, Nguyễn Huyền Tr, Ch Diệu H3 và Lê Minh Ph đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử phúc thẩm tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các bị hại này theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được xem xét, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án ở giai đoạn sơ thẩm, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy, các hành vi, các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, các Luật sư bào chữa cho các bị cáo Phạm Thị T và Tiền Bảo Ch đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

[2] *Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Tiền Bảo Ch và kháng cáo của các bị hại yêu cầu tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Phạm Thị T và bị cáo Tiền Bảo Ch*:

[2.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Phạm Thị T và Tiền Bảo Ch đã thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết. Xét lời khai nhận tội của bị cáo T và bị cáo Ch tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời

khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị hại trong vụ án, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm đủ cơ sở xác định:

[2.1a] Để có tiền trả nợ và chi xài cá nhân, từ tháng 3 năm 2017 đến tháng 10 năm 2019, bị cáo Phạm Thị T cùng con ruột là bị cáo Tiền Bảo Ch đã lợi dụng việc làm chủ hụi kê tên hụi khống vào 18 dây hụi để hốt 120 chân hụi chiếm đoạt 6.276.080.000 đồng của các hụi viên. Riêng đối với bị cáo Ch còn bán 01 chân hụi khống cho bà Trịnh Thảo Ng2 ở dây hụi thứ 08 chiếm đoạt 102.400.000 đồng.

Với hành vi như trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết bị cáo Phạm Thị T và bị cáo Tiền Bảo Ch phạm tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* theo điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật Hình sự, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[2.1b] Bị cáo T không biết chữ nên kêu con ruột là bị cáo Ch lập danh sách hụi, đưa tên khống vào danh sách hụi để bỏ thăm hốt hụi, rủ hụi viên tham gia tính toán tiền hốt hụi và gom tiền của hụi viên. Vì vậy, bị cáo T giữ vai trò là chủ mưu, bị cáo Ch giúp sức cho bị cáo T thực hiện hành vi phạm tội. Ngoài ra, bị cáo Ch còn thực hiện bán một chân hụi khống để chiếm đoạt tiền của hụi viên. Tuy nhiên, giữa bị cáo T và bị cáo Ch không có sự câu kết chặt chẽ nên Tòa án cấp sơ thẩm xác định các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn là đúng; các bị hại kháng cáo cho rằng bị cáo T và bị cáo Ch phạm tội có tổ chức là không có cơ sở, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận.

[2.2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Thị T và bị cáo Tiền Bảo Ch là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội. Chỉ vì động cơ vụ lợi muốn có tiền trả nợ và chi xài cá nhân, mà các bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối trong việc kê hụi khống để hốt hụi (đối với hai bị cáo) và bán hụi khống (đối với bị cáo Ch) để chiếm đoạt tiền của nhiều bị hại với tổng số tiền đặc biệt lớn; Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện rõ thái độ coi thường pháp luật, xâm phạm pháp luật đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây khó khăn cho đời sống của bị hại và gia đình của họ, gây mất trật tự trị an chung tại địa phương.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Phạm Thị T 15 (mười lăm) năm tù, bị cáo Tiền Bảo Ch 09 (chín) năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ tham gia thực hiên hành vi phạm tội của từng bị cáo, đủ đảm bảo cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo đúng quy định pháp luật, cụ thể:

Quá trình điều tra, các bị cáo và gia đình đã bồi thường, khắc phục được một phần thiệt hại. Riêng đối với bị cáo Ch, trước khi bể hụi, vào ngày 29/3/2020, bị cáo tự nguyện thanh toán nợ hụi thay bị cáo T cho 18 hụi viên với tổng số tiền 3.175.000.000 đồng. Ngoài ra, các bị cáo có dùng một số tài sản của gia đình để trừ nợ cho 03 hụi viên với tổng số tiền 713.000.000 đồng. Theo đó, có 18 bị hại đã thỏa thuận không còn yêu cầu gì về phần trách nhiệm dân sự và trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo; các bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo T có trình độ học vấn thấp. Quá trình điều tra, ngoài phần đất bị kê biên, gia đình các bị cáo đã tự nguyện nộp cho Cơ quan điều tra tài sản và giấy tờ (bản gốc) liên quan đến quyền sử dụng 03 phần đất để đảm bảo việc thanh toán nợ. Tại phiên tòa sơ thẩm, còn có 07 bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[2.3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Tiền Bảo Ch kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không đưa ra được tình tiết nào mới, nên không đủ cơ sở để chấp nhận. Những lý do mà các bị hại kháng cáo đưa ra để yêu cầu tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Phạm Thị T và bị cáo Tiền Bảo Ch cũng không đủ cơ sở. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất với ý kiến quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm về việc không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Tiền Bảo Ch và không chấp nhận kháng cáo của các bị hại yêu cầu tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Phạm Thị T và bị cáo Tiền Bảo Ch; giữ nguyên quyết định về tội danh và hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo T và bị cáo Ch.

Những ý kiến, quan điểm đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo Phạm Thị T tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với phân tích và nhận định nêu trên, nên được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

Những ý kiến, quan điểm đề nghị của các Luật sư bào chữa cho bị cáo Tiền Bảo Ch tại phiên tòa phúc thẩm do không phù hợp với phân tích và nhận định nêu trên, nên không được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[3] Đối với ông Tiền Thành Nh (chồng của bị cáo T) và bà Nguyễn Thúy Q (vợ của bị cáo Ch), kết quả điều tra xác định việc làm chủ hụi của các bị cáo, ông Nh và bà Q không có tham gia, không biết các bị cáo gian dối để chiếm đoạt tiền của hụi viên, nên cấp sơ thẩm không đủ chứng cứ để truy tố, xét xử. Các bị hại kháng cáo cho rằng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau đã tách ra không điều tra ông Tiền Thành Nh và bà Nguyễn Thúy Q trong vụ án là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm, là không có cơ sở, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận.

[4] Đối với dây hụi thứ 19 và thứ 20 mở cùng ngày 04/10/2019 (ngày 06/9/2019 âm lịch), loại hụi 2.000.000 đồng, mỗi dây hụi khui được 07 kỳ thì bể hụi. Quá trình điều tra, xác định các hụi viên hốt thật 07 kỳ, nên các bị cáo không có chiếm đoạt. Do đó, các khoản nợ liên quan đến 02 dây hụi này được cấp sơ thẩm xác định thuộc trường hợp giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi có yêu cầu. Các bị hại kháng cáo kháng cáo cho rằng, vấn đề này làm ảnh hưởng đến khung hình phạt dành cho các bị cáo; đồng thời, bỏ lọt số tiền mà các bị cáo đã chiếm đoạt của các bị hại gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của các bị hại là không có cơ sở, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận.

[5] Đối với các hụi viên gồm có H5, L3, Tr3, Kh1, Nh5, Tr4, Th9, Ch, Kh2, Ng8 và T13 không còn ở địa phương, nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định, trường hợp giữa họ và các bị cáo không có sự thỏa thuận được với nhau thì sẽ được giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự. Các bị hại kháng cáo cho rằng, tất cả những tên người nêu trên là tên giả do các bị cáo T và Ch dùng thêm vào danh sách hụi, là không có cơ sở.

[6] Đối với kháng cáo của các bị hại không đồng ý việc Tòa án cấp sơ thẩm buộc các bị cáo Phạm Thị T, Tiền Bảo Ch cùng chịu trách nhiệm liên đới thanh toán tổng số tiền 14.686.306.000 (mười bốn tỷ sáu trăm tám mươi sáu triệu ba trăm lẻ sáu nghìn) đồng cho bị hại, nhận thấy:

[6.1] Tại Điều 587 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: *"Trách nhiệm bồi thường của từng người cùng gây thiệt hại được xác định tương ứng với mức độ lỗi của mỗi người; nếu không xác định được mức độ lỗi thì họ phải bồi thường thiệt hại theo phần bằng nhau".* Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị cáo T và bị cáo Ch cùng chịu trách nhiệm liên đới thanh toán tổng số tiền 14.686.306.000 (mười bốn tỷ sáu trăm tám mươi sáu triệu ba trăm lẻ sáu nghìn) đồng cho bị hại, nhưng trong đó không xác định số tiền cụ thể của từng bị cáo phải có trách nhiệm trả cho bị hại, là không đúng quy định pháp luật.

[6.2] Đồng thời, trong vụ án này, Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định, riêng đối với bị cáo Ch còn bán một chân hụi khống cho bà Trịnh Thảo Ng2 ở dây hụi thứ 08 chiếm đoạt 102.400.000 đồng. Thế nhưng, Tòa án cấp sơ thẩm lại buộc bị cáo T cùng chịu trách nhiệm liên đới với bị cáo Ch thanh toán cho bị hại Trịnh Thảo Ng2 số tiền 136.540.000 đồng là trái với quy định pháp luật tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

[6.3] Do đã xác định được, từ tháng 3 năm 2017 đến tháng 10 năm 2019, bị cáo Phạm Thị T cùng con ruột là bị cáo Tiền Bảo Ch đã lợi dụng việc làm chủ hụi kê tên hụi khống vào 18 dây hụi để hốt 120 chân hụi chiếm đoạt

6.276.080.000 đồng của các hụi viên. Riêng đối với bị cáo Ch còn bán một chân hụi khống cho bà Trịnh Thảo Ng2 ở dây hụi thứ 8 chiếm đoạt 102.400.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử về phần hình sự đối bị cáo T và bị cáo Ch là có căn cứ, đúng quy định pháp luật, nhưng việc giải quyết phần dân sự của Tòa án cấp sơ thẩm trong cùng vụ án lại có những thiếu sót, vi phạm pháp luật như trên, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, tại phiên tòa phúc thẩm không thể bổ sung khắc phục được. Qua đó xét thấy, kháng cáo của các bị hại đối với phần trách nhiệm dân sự của bản án sơ thẩm là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận, hủy phần quyết định về trách nhiệm dân sự của bản án sơ thẩm và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm xét xử sơ thẩm lại theo quy định pháp luật.

[6.4] Những ý kiến, quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên và các Luật sư bào chữa cho các bị cáo Phạm Thị T và Tiền Bảo Ch tại phiên tòa phúc thẩm về phần trách nhiệm dân sự của bản án sơ thẩm do không phù hợp với phân tích và nhận định nêu trên, nên không được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[7] Đối với Lệnh kê biên số 01/VPCQCSĐT ngày 14/8/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau để đảm bảo việc thi hành án của các bị cáo. Tài sản kê biên là 01 (một) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH519523 đứng tên Phạm Thị T do Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau cấp ngày 19/7/2017 đối với thửa đất số 333, tờ bản đồ số 14, diện tích 110,4m^2 tọa lạc tại ấp RL, xã LA, huyện TVT, tỉnh Cà Mau; cùng với số tiền, tài sản và các giấy tờ hiện do Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau quản lý (Giấy ủy nhiệm chi số 986/NSB ngày 08/12/2020 của Công an tỉnh Cà Mau và Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/11/2020), sẽ được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét giải quyết trong quá trình xét xử sơ thẩm lại phần trách nhiệm dân sự của vụ án theo quy định pháp luật.

[8] Về án phí phúc thẩm:

Bị cáo Tiền Bảo Ch phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị hại có kháng cáo, theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, không phải chịu án phí phúc thẩm.

[9] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điểm a, c khoản 1 và khoản 2 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1- Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Tiền Bảo Ch và không chấp nhận kháng cáo của các bị hại yêu cầu tăng nặng hình phạt đối với các bị cáo Phạm Thị T và Tiền Bảo Ch; giữ nguyên quyết định về tội danh và hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2021/HS-ST ngày 27/4/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau với đối bị cáo T và bị cáo Châu:

Tuyên bố bị cáo Phạm Thị T và bị cáo Tiền Bảo Ch (tên gọi khác là B) phạm tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*.

1.1. Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Phạm Thị T 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 20 tháng 6 năm 2020.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Phạm Thị T để đảm bảo thi hành án.

1.2. Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 và khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Tiền Bảo Ch (tên gọi khác là B) 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 20 tháng 6 năm 2020.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Tiền Bảo Ch để đảm bảo thi hành án.

2- Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 30 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 288, 584, 587 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

2.1. Chấp nhận kháng cáo của các bị hại về phần trách nhiệm dân sự;

Hủy phần quyết định về trách nhiệm dân sự của Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2021/HS-ST ngày 27/4/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau; chuyển hồ sơ vụ án về cho Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm lại phần này theo quy định pháp luật.

2.2. Đối với Lệnh kê biên số 01/VPCQCSĐT ngày 14/8/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau để đảm bảo việc thi hành án của các bị cáo. Tài sản kê biên là 01 (một) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH519523 đứng tên Phạm Thị T do Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau cấp ngày 19/7/2017 đối với thửa đất số 333, tờ bản đồ số 14, diện tích 110,4m^2 tọa lạc tại ấp RL, xã LA, huyện TVT, tỉnh Cà Mau; cùng với số tiền, tài sản và

các giấy tờ hiện do Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau quản lý (Giấy ủy nhiệm chi số 986/NSB ngày 08/12/2020 của Công an tỉnh Cà Mau và Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/11/2020), sẽ được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét giải quyết trong quá trình xét xử sơ thẩm lại phần trách nhiệm dân sự của vụ án theo quy định pháp luật.

2.3. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với bị cáo T và bị cáo Ch cũng sẽ được Tòa án cấp sơ thẩm xác định lại trong quá trình xét xử sơ thẩm lại vụ án theo quy định pháp luật.

3- Án phí phúc thẩm:

3.1. Bị cáo Tiền Bảo Ch phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm;

3.2. Các bị hại có kháng cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

+ Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị L 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu số 0000143 ngày 11/5/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau.

+ Hoàn trả cho bà Trần Thị Thu Ng 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu số 0000137 ngày 11/5/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau.

+ Hoàn trả cho bà Huỳnh Thị Đ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp (do bà Nguyễn Mộng C nộp thay) theo Biên lai thu số 0000130 ngày 10/5/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau.

+ Hoàn trả cho bà Nguyễn Mộng C 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu số 0000129 ngày 10/5/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau.

+ Hoàn trả cho bà Ong Ngọc M 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp (do bà Nguyễn Mộng C nộp thay) theo Biên lai thu số 0000132 ngày 10/5/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau.

+ Hoàn trả cho bà Lê Kim H1 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu số 0000138 ngày 11/5/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau.

+ Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Th1 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp (do bà Lê Kiều Phương nộp thay) theo Biên lai thu số 0000128 ngày 10/5/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau.

+ Hoàn trả cho bà Huỳnh Tuyết Ng1 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp (do Quách Hoàng Th10 nộp thay) theo Biên lai thu số 0000141 ngày 11/5/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau.

+ Hoàn trả cho bà Ong Ngọc Ch1 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu số 0000125 ngày 11/5/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau.

+ Hoàn trả cho bà Trần Thị T A 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp (do bà Nguyễn Mộng C nộp thay) theo Biên lai thu số 0000131 ngày 10/5/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau.

+ Hoàn trả cho bà Lâm Thu H2 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu số 0000134 ngày 10/5/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau.

+ Hoàn trả cho bà Trịnh Thị M1 (M1) 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu số 0000142 ngày 11/5/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau.

+ Hoàn trả cho bà Trịnh Thảo Ng2 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp (do bà Dư Thu E1 nộp thay) theo Biên lai thu số 0000145 ngày 12/5/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau.

+ Hoàn trả cho bà Lương Ngọc D2 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp (do bà Nguyễn Mộng C nộp thay) theo Biên lai thu số 0000133 ngày 10/5/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau.

+ Hoàn trả cho bà Nguyễn Huyền Tr 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu số 0000144 ngày 11/5/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau.

+ Hoàn trả cho bà Huỳnh Kiều T2 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu số 0000136 ngày 11/5/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau.

+ Hoàn trả cho bà Ch Diệu H3 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu số 0000140 ngày 11/5/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau.

+ Hoàn trả cho bà Lê Minh Ph 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu số 0000139 ngày 11/5/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án là ngày 14 tháng 12 năm 2021/.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
(Kèm hồ sơ vụ án)
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Cục THADS tỉnh Cà Mau;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Cà Mau;
(tống đạt cho bị cáo);
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS, VT (40b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Đình Thanh